Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng nhà kho Quán Ven Đường

Jeudi 27 Juin 1929 — 101 — Năm Kỷ-Tỵ tháng năm, ngày 21

Tổng lý:
NGUYỄN-KHẮC NƯƠNG

Thơ từ về việc mua báo và đăng cáo bạch cùng ma dats trả các thư tiếp, xin gởi cho:
M. NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG
72, rue Lagrandière
-:- SAIGON -:-

Đuốc Nhà Nam

Chủ bút:
HỒ VĂN NGƯƠN

Hiệp thương bài tại cáo viết một mặt - lấy và có tên ký - Văn tắt. Ngân phiếu đề:
M. HỒ-VĂN-NGƯƠN.
72, rue Lagrandière
-:- SAIGON -:-

Xuất bản ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy
Chủ nhơn sáng lập: NGUYỄN-PHAN-LONG

DEPOT LÉGAL
INDOCHINE
No 1112

Hạng dân thất nghiệp ở Saigon

Người ta thường nói: «Saigon là một xứ cá cơm lớn tiền». Nghĩa là công nhận xứ Saigon là chỗ dễ kiếm phương thế làm ăn.

Bởi tiếng ấy đồn dài ra, nên anh em đồng bào ở Trung-Bắc (*Tòa kiểm duyệt bỏ*), phần thì bị tai trời thủy-hạn hằng năm, túng thế phải tìm tới xứ «Cá cơm lớn tiền» là xứ Saigon mà kiếm bề sanh nhai chi độ.

Thử coi mỗi chuyến tàu Haiphong vào, cùng chuyến xe lửa Nhatrang mỗi ngày vô, thử ra những hạng cu-ly mộ vô mấy sở cao-su, không kể, người ra chẳng biết bao nhiêu là hạng người vào Saigon đặng kiếm công việc.

Khốn nạn thay, họ tưởng Saigon như mấy năm trước kia, công việc nhiều, nhơn-công ít, nên người Trung-Bắc vào chừng nào, cũng có thể dung nạp được chừng ấy.

Từ lối mười năm dư lại đây, chẳng nói đến bạn khách-trú, chà-và các giống dân da-đen ở quần-đảo mỗi ngày tăng số đến càng đông. Còn như anh em Trung-Bắc-kỳ ta cũng trôi vô mỗi ngày mỗi đông, chẳng biết ba nhiêu mà kể.

Hễ xứ nào người ta đông-đúc chừng nào thì xứ ấy vật giá cao chừng ấy, công việc càng khó kiếm chừng ấy.

Số người đã thừa ra, công việc phải ít lại, thành ra có nhiều người kiếm hằng tới ba tháng chưa ra công việc, ngày đi lang thang dọc đường, đêm nằm chèo queo ngoài chợ; có người vì nỗi cơ bần cấp bách quá, nên túng phải sanh biển, hoặc sanh ra trộm cắp, hoặc theo bọn côn-đồ, đến đỗi bị tội bị tù, làm cho nhục cả kiếp sống, xó ra cũng nhiều chỗ đáng thương!

Cái hạng dân thất-nghiệp ấy ngày thường còn lén lút nương náu được, ngặt cho đến cái mùa đóng thuế thân? Gặp cò cò bắt, gặp lính lính công. Hỏi ra có người 2, 3 năm không đóng thuế, có người chạy chưa ra mà đóng; đưa ra tòa quan trên thường cho ba chữ «Vô-nghề-nghiệp».

Mà thật, nghề-nghiệp gì làm cu-ly không công sở, ở đây tới chà-gạt mướn, còn bảo có nghề-nghiệp gì nữa.

Hiện bây giờ đây, ở Saigon và lục-tỉnh các sở cảnh-sát đang có ăm lo về phận sự ấy, nào ngoài đường, nào trong chợ, trong các tiệm trà tiệm thuốc, các chuyến xe đò, gặp dân bới đó, trong mười người bị hỏi thì không dưới thuế đã 7, 8 người.

Như hôm trận lũ rồi đây, tại Saigon có lính bao vây cùng các con đường gần lối chợ-mới, đón bắt từ hồi 1 giờ đến 7 giờ sáng, chở về bót bằng mấy chục chuyến xe ca-mi-nhông, bất kể có trên ngàn người. Xét ra hạng người bị bắt đó trừ ra một ít bồi bếp thợ thầy có công sở thì có người đến lãnh giùm, đóng giùm thuế cho, còn phần nhiều là dân thất-nghiệp cả; trong ấy anh em Trung-Bắc lại cũng một phần đông.

Rồi đây giải ra tòa, chỉ cho khỏi tù khỏi rạt, chỉ cho khỏi mang lấy cái tội vô-nghề-nghiệp (sans profession).

Lấy theo lẽ thường mà nói: Làm ăn cả năm chỉ cuối, làm gì mà chạy không ra mấy đồng bạc thuế thân, để đến nỗi tới kỳ, phải bị lính bắt.

Tưởng câu nói ấy, ai cũng biết nói cả, nhưng khổ thay, người mà nói đó, họ có ở cái cảnh khốn khổ của mấy người bị bắt đó đâu? họ đã nếm cái mùi «Kiến cắn bụng» hồi nào đâu? họ tưởng cho mấy đồng bạc là dễ kiếm lắm.

Ôi, ngồi lầu cao, mặc áo ấm, dầu có biết cái khổ kẻ bị nắng mưa, chó sói nước mắt đỗ mồ-hôi, kẻ cùng đặc lắm đồng tiền làm giọt máu! Chớ chi kẻ bề trên sớt thấu đến chỗ ấy thì thà rằng lo lắng cho hạng cùng-dân được no đủ trước khi không đóng thuế nói, còn hơn là để cho ở trong cái cảnh đói rét mà bắt tội nó, buộc tội nó không đóng thuế-thân.

Thấy cảnh cơ-hàn, cảm tình đồng loại, mà phải tỏ-khổ giùm ít tiếng biết rằng kẻ cầm chánh quyền có động lòng vì nhơn đạo chăng?

T.

Đông-Pháp Thời-Báo sẽ tái bản

Nghe đâu đầu tháng Juillet tới đây, ông Nguyễn-kim-Đỉnh xuất bản lại tờ Đông-Pháp-Thời-Báo của ông.

Được tin ấy vội vàng trước để lời mừng cho ông Nguyễn.

Ông là một tay lão-luyện trong làng báo gần 20 năm nay từ ngày ông đứng sáng lập ra tờ Đ. P. T. B. đến nay, được phần nhiều độc-giả hoan-nghinh. Và lại tờ Đ. P. T. B. lại đứng vào cái địa-vị rất khó khăn trên đối với Chánh-phủ dưới đối với quốc-dân, đã bao phen trải qua cơn sóng gió, mà vẫn đứng vững đến ngày nay.

Năm 1928 ông Nguyễn vì đường-binh nên đổi quyền chủ-nhiệm hết một năm. Nay ông đã bình-phục được như thường, ông lại xuất-bản tờ báo của ông như cũ.

Tòa-soạn tại đường Lagrandière số 77 ngó xế qua bổn-báo.

Bổn-báo được tin nầy, vì tình đồng-nghiệp, lại vì cảm-tình riêng ông Nguyễn-kim-Đỉnh là bạn đồng chí, nên tin trước cho anh em ai là bạn độc-giả của Đ.P.T.B. lâu nay, hãy nhớ đến tờ Đ. P. T. B. là bạn cũ của mình, và ông Nguyễn là một người cố giao của anh em đã bao phen vì anh em hao mòn tâm-huyết.

ĐUỐC-NHÀ-NAM

Sở nhơn công mộ vào các đồn điền Cao-Miên và Nam-kỳ

Chuyến xe lửa ở Nhatrang vô, chung các chuyến tàu «Campinas» «Claude Chappe» l'Amboise, «ong Bỏ» và Iguerie Stittenberg» trong mấy ngày 10, 12 và 13 vừa rồi có 369 dân thợ vào Saigon để bổ sung vào việc các đồn điền như sau đây:

Vườn cao su đất đỏ (Namkỳ): 53 người đàn ông, 10 người đàn bà, 12 đứa con nít.

Hãng «Bienhoa Industrielle et Forestière»: 111 người đàn ông, 21 người đàn bà, 8 đứa con nít.

Vườn cao su đất đỏ (Cao-Miên) 21 người đàn ông, 2 người đàn bà.

Hội canh nông Song Ray: 2 người đàn ông, 2 người đàn bà.

Hội trồng thuốc: 32 người đàn ông, 15 người đàn bà, 14 đứa con nít.

Hội vườn cao su Michelin: 15 người đàn ông, 6 người đàn bà, 1 đứa con nít.

Vườn cao su Anlộc, 11 người đàn ông, 5 người đàn bà.

Sau khi chụp hình lãng tay theo phép, rồi các nhơn công ấy đều giao cho mấy chủ đồn điền sử dụng.

Ba ngày thi sĩ

Rabindra Nath TAGORE

ở Saigon

Ngày thứ nhì

Tối thứ sáu thi-sĩ có nói ngài đi tàu mấy ngày mệt nhọc, vừa đến Saigon lại phải đi dự tiệc tại dinh Đốc-lý và hội diện với bà lãnh tại rạp hát Tây, cho nên ngài định nằm nhà nghỉ trọn buổi sáng thứ bảy. Tuy nói rằng nghỉ, chớ cũng phải tiếp nhiều vị đến yết kiến ngài.

Buổi chiều, đúng 2 giờ rưỡi, ngài đi xe hơi lên xem trường mỹ nghệ Biênhòa, có viên thơ ký riêng của ngài là ông Chanda và một vị nữ tù tài Nhựt-bổn theo ngài, và quí ông Kerjean, De Lafon, Nguyễn-khắc-Nương, Lê-trung-Nghĩa, Hồ-văn-Ngươn v. v. đưa đường. Xe ngừng trước cửa trường, có quan chủ tỉnh và hai vợ chồng ông đốc trường mỹ nghệ đón rước.

Chơn dung Thi-sĩ Rabindra Nath TAGORE mặc y phục Annam, đầu bịt khăn đen, mình bận áo dài

Thi sĩ nói rằng học đường của ngài lập tại Shantiniketan có mở một lớp dạy làm đồ sành, cho nên ngài muốn mua mấy món đồ đem về làm kiểu. Ngài chọn một cái độc-bình và hai cái chụp đèn bằng sành. Kế đó ngài đi xem qua lớp dạy làm đồ đồng, phòng đúc đồng và phòng dũa. Ngài thấy độc bình tráng vẽ bông màu vàng sậm, ngài hỏi màu đó mua ở đâu, ông đốc trả lời rằng ấy là đá Biênhòa, thứ đá đỏ thường trải đường đó, thì ngài lấy làm lạ. Lại phòng giấy ký tên vào sổ khách đến xem trường, rồi ngài lên xe trở về Saigon.

Về đến Bàchiểu, ngài ghé viếng làng quan tổng-quản. Trọn ban trị sự hội làng ông đón tại cửa tiếp rước, có nhạc Annam trỗi khúc chào mừng. Thi sĩ bước vô nhà thờ, đứng trước bàn giữa chiêm bái. Rồi ngài xin phép ngồi ghế vì đường Thủ-dầu-Một Biênhòa không được tốt, lớn tuổi như ngài đi xe hơi mệt lắm. Lúc ấy ngài dòm thấy mấy cái ông xăm, ngài lấy làm lạ, ngài hỏi cho biết những cây xăm ấy để làm gì. Bàn trị sự hội Làng ông đã sắp đặt sẵn sàng một tiệc trà, muốn mời ngài dự tiệc, song ngài cảm ơn và từ chối vì trong mình không được khỏe mạnh. Trước khi cáo thối, ngài ngồi trước làng chụp hình với hội viên.

Bốn giờ rưỡi về đến Saigon xe đậu trước cửa nhà in Union của quan huyện Ng.-văn-Của. Ông chủ nhà in và hết thảy người làm công cùng bàn phát viên tổ chức cuộc tiếp rước, đứng dựa lề đường nghinh tiếp. Thi sĩ theo quan huyện Của lên thang lầu, vô phòng khách nghỉ nghỉ. Ngài xin một ly nước dừa giải khát. Rồi quan huyện Của dắt mấy người có mặt tại đó trình diện với ngài. Trong nhà in có hai cha con người gắt cửa vốn người Bengali cũng lên xin chào ngài. Ông Khánh-Ký sắp máy chụp một tấm hình thi sĩ ngồi phòng khách quan huyện Của.

Kế đó chủ khách qua phòng ăn, nhập tiệc sâm-banh. Ông Khánh-Ký lại chụp một tấm hình nữa.

Nhà quan huyện Của vốn có nhiều đồ cổ, thi sĩ đi vòng xem các món. Quan huyện có hiến cho ngài một chiếc chiến thuyền Annam sơn son thếp vàng để làm kỷ niệm.

Sáu giờ chiều, thi sĩ kiếu quan huyện, trở về nhà ông Giáp nơi đường Barbet. Ngài đi thẳng lên lầu, nằm nghỉ, không tiếp khách vì ngài mệt quá. Có nhiều người Annam và Ấn-độ muốn xin ngài ký tên vào hình của ngài hay là vào cartes postales, nhưng thấy ngài mệt như vậy, nên phải trở về không.

Đáng lẽ buổi chiều đó thi sĩ đi xem nhà dệt lụa của ông Lê-phát-Vinh ở trong Cầu-kho, song cũng vì việc mà không đi được. Trong chương trình, 9 giờ tối có buổi hát bóng đặc biệt tại rạp Eden Cinéma, thi sĩ dự khán. Ban đầu ngài định không đi xem hát bóng, nhưng ngài nghe nói có chớp phóng cảnh Đế-thiên Đế-thích ngài mới bằng lòng đi xem.

Trước rạp hát bóng, ông Lefebvre, thay mặt cho ông đốc lý Bézlat tiếp rước ngài đưa vô rạp, và ngồi nói chuyện với ngài cho có bạn. Tiếc thay phim ảnh Đế-thiên Đế-thích bị âm hư hết, nên chiếu không dạng. Thi sĩ chỉ được xem phong cảnh Vịnh Hạ-Long.

Ngài ngồi xem hát bóng độ 15 phút đồng hồ, rồi lên xe hơi của ông Lefebvre trở về đường Barbet. Tức thì ngài lên phòng ngủ an giấc cho tới rạng đông. Theo lời của viên thơ ký Chanda nói, thi sĩ buổi sáng nào cũng dậy lối bốn giờ, rồi sáu giờ ngài uống sữa điểm tâm. Có lẽ ngài làm việc buổi sáng là lúc thanh tịnh hơn hết.

Bàn phát viên có định sẵn chương trình bữa chúa nhựt 23-6-29, nhưng khi để lên ngài xem, ngài biểu hát mấy cho viện bách thú, tàng cổ viện Blanchad de la Brosse, trường trung học Pétrus Ký v. v. vì ngài không dư ngày giờ và sức khỏe mà đi cho khắp hết các chỗ.

Thành ra qua bữa chúa nhựt, là ngày thứ ba của ngài ở Saigon, trong chương trình chỉ còn có 4 nơi ngài phải đi đến, là: dinh quan Thống đốc Nam-kỳ, chùa bà Chợ-lớn, chùa Giác-Duyên và chùa Sét-ty đường Ohier. Song bữa đó ngài có đi chơi ngoài đường Catinat xem hàng bày trong tiệm Bombay và Annam, rồi buổi chiều ngài có đến hầu chuyện với quan Toàn quyền Pasquier.

Trong Đuốc nhà Nam số 102 chúng tôi sẽ thuật kỹ ngày thứ ba của thi sĩ Rabindra Nath Tagore ở Saigon.

Đ. N. N.

Tòa soạn báo *L'Ere Nouvelle* và *Nhựt Tân* bị xét

ÔNG TỔNG-LÝ LÀ M. CAO-HẢI-ĐỀ BỊ ĐEM LÊN QUAN BỐI THẨM

Sớm mai thứ ba, lối 7 giờ rưỡi tòa soạn hai tờ báo ấy mới vừa mở cửa thì có ông cò sở mật thám là M. Hennequin đi cùng M. Paris và vài thầy thơ ký Annam, lên viếng ông tổng lý tờ báo ấy và trình giấy phép xét nhà ông.

Ông Hennequin thâu được nhiều bài vở bằng Langsa và quốc-ngữ, thảy đều đem giao cho quan bồi thẩm.

Ông Cao-hải-Đề hiện thì đã bị tống giam.

Bài văn chào mừng ĐẶNG CHO TẤN-SĨ Rabindra Nath TAGORE

trong dịp hành lễ nhứt-châu niên viện Tàng-thơ Muruganânda Vasagasala, Saigon

Thưa ngài,

Chúng tôi đại tộc ngài có lòng tốt nhận đến chủ tọa cuộc lễ nhứt châu niên Muruganânda Vagasala của chúng tôi. Ấy là một dịp độc nhứt vô nhị để cho hết thảy chúng tôi được trực tiếp cao kiến của nhà thi sĩ từ tâm.

Chúng tôi được vẻ vang vì ngài, vì công nghiệp vĩ-đại của ngài ở Á-châu và Âu-châu; nay nghinh tiếp nhà văn hào xứ Bengale, chúng tôi xin chào mừng thi sĩ của phương đông, mà nhắc đến danh hiệu thì Đông Phương và Tây Phương phải gặp gỡ nhau và yêu mến nhau như hai anh em song thai, phải mỉm cười vui vẻ với nhau.

Sự nghiệp một nhà thi sĩ, một nhà đạo đức hơn thì, một nhà ái-quốc, nhứt là một viên sứ giả của cuộc hòa bình thế giới như ngài thiệt là đáng cho toàn cầu ca tụng ân đức.

Ngài là một ông hiền của nước Ấn-độ kim thời, miệng cười xinh đẹp, ngài là một cái hoa của thần văn chương Ấn-độ, ngài rót vào tai nhân loại chung quanh ngài bao nhiêu tiếng đờn hòa như thâm trầm. Ngài làm cho chúng tôi bồi tưởng lực cảm giác sự cao thượng của văn chương Shelley và Kalidasa, ngài nhắc lại cung nhịp rập ràng của con tiên-cầm mua hát. Ấy là cái hồn thi ngài bay bổng trên tầng mây tư tưởng, an hưởng hạnh phúc êm đềm.

Thưa ngài, chúng tôi quyết rằng ngài là một vị đồng ấu lão gia và lòng ngài là một lòng trẻ nhứt trong thế giới, bao giờ cũng sắc xanh. Ngài chuyên thuyết Visva Barathi của ngài, là một cái phương pháp dùng mỹ thuật mà đào tạo thanh niên theo công lệ tạo hóa. Đến đây ngài gặp được một khoảnh đất rất thích hiệp để gieo hột giống luyện tập học thuật qui nhứt bổi vì đúng sở vọng của nhơn loại, cảm hoá đặc biệt, và thích dụng cho cả thế giới, làm cho càng ngày càng yêu mến hòa bình. Chúng tôi không có thể tả nỗi cảm tình của chúng tôi đối với lý tưởng cao thượng của ngài, lời nói thô kịch của chúng tôi vốn chẳng kham cái trọng trách biểu dương cảm giác trong lòng.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin nghiêm mình tạ ơn ngài chiếu cố đến đây phô bày lời vàng tiếng ngọc, và chúng tôi thành tâm cầu nguyện Thượng Đế gia tăng tuổi thọ cho ngài để ngài được đảm đương xong việc lớn lao, là việc cải lương nhân loại.

Dịch theo nguyên văn của
Rm. Va. M. MUTHUKARUPPEN CHETTIAR, B. A.

GIÁ TIỀN MUA BÁO:

Một năm	8 $ 00
Sáu tháng	4 . 00
Ba tháng	2 . 00
Mỗi số	0 . 05

Mua báo, rao báo và bài lai ảo xin gởi cho ông:
NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG
Tổng-lý Đ. N. N.
72, rue Lagrandière, SAIGON

Thoi cuộc nước Tàu

Tin Tổng-Khánh-Linh phu-nhơn. — Điện tín Thương Hải ngày 15 Juin: Tổng-Khánh-Linh phu-nhơn từ hôm dự lễ đời mộ Tôn-Trung-Sơn rồi thì phu-nhơn về biệt-thự của Tôn-Trung-Sơn nghỉ ngơi được hai ngày, lại thu xếp hành lý xuống Thượng-hải đặng tính sang Nga nữa.

Trong khi phu-nhơn còn ở biệt thự, có nhiều tính phái đại-biểu đến viếng phu-nhơn và an ủi phu-nhơn, khuyên phu-nhơn lưu lại trong nước đặng dự vào chánh-cuộc, nhưng phu-nhơn có từ, nhứt định xuất dương mà thôi.

Lại có nhiều Ký-giả các báo đi tới viếng và hỏi phu-nhơn đối với thời-cuộc bây giờ ra làm sao, thì phu-nhơn không nói làm sao cả, chỉ đáp một lời rằng: Tôi không muốn dự đến Chánh-cuộc Trung-Hoa bây giờ nữa, tôi chỉ muốn lánh-mình ra khỏi nước đặng an-dưỡng tánh tình mà thôi.

Tin Phùng-Ngọc-Tường — Phùng-ngọc-Tường sai vợ đi đến: Nga rồi; nghe nói Phùng cầu trợ của Nga thâm một số tiền trên một trăm vạn đặng làm quân-phí, và xui cho quan Nga cử việc xâm lấn vào Mông-Cổ và Mãn-Châu.

Nay Phùng thấy quân ở Quế-Châu bị thất bại hai ba lần, thì Phùng càng lo sợ nữa. Phùng định do theo con đường từ Ngoại-Mông-Cổ sang Nga, đặng thương-nghị cùng Chánh-phủ Sô-việt vận-động cách tiếp tế binh-lương khí-giới cho Phùng.

Các báo Trung-Hoa đang rằng: Phùng định thông với Nga là có 3 điều lợi cho Phùng và lợi cho Nga:

1° Chánh-phủ sô-việt muốn đem ba tỉnh Thiểm tây, Tân-cương và Cam-túc thoát ly khỏi trung hoa chánh phủ mà làm phụ-thuộc của chánh-phủ Tô-Nga.

2° Quyết chiếm đoạt các đường thiết-đạo ở Đông-quan và Lạc-dương quan.

3° Đặt thêm vô-tuyến-điện ở Bình-Quang, và thông tin tức với sứ-quán Nga.

Nếu Phùng được thành công, thì Nga sẽ hưởng được ba cái quyền lợi ấy.

Tin Tưởng-giới Thạch. — Điện tín Hưởng-cảng ngày 14-6 Tưởng-định xuống Tử-châu mở cuộc hội-nghị quân sự. Điện-tín Hương-cảng ngày 15-6 Quân của Lý-minh-Thụy đã đánh xuống Quế-Châu, bình được Uất-nam, đánh hai ngày rất kịch-liệt, và đã chiếm lãnh được Tâm-châu trong ngày 16 rồi.

Quân Hà-Kiện đã chiếm cứ được Liễu-thành ngày 14, quân Liễu-châu thấy thế mạnh, biết cự không lại, phải lui lần xuống Tương-châu.

Xem đại-thế thì quân của Chánh-phủ Nam-kinh đắc-thắng nhiều, nếu cứ tiến mãi lên thì nay mai chắc quan Phùng sẽ đạt-bại: Phùng tất nhiên phải làm cách như Tôn-truyền-Phương, Trương-tôn-Xương ngày nọ.

Nhưng có một cớ nữa, là Phùng còn hi-vọng ở chánh-phủ Tô-Nga, nếu chánh-phủ Tô-Nga mà tiếp tế quân-lương và khí giới cho Phùng, thì Phùng có lẽ oai thế lại lấy lừng thêm, mà rồi đây Mông-cổ, Mãn-châu trở nên một cõi đất ba-đồ của bọn sô-việt, Phùng đứng một phương-diện đối-phó với Chánh-phủ Trung-Ương vững vàng lắm vậy.

T.

Điều lệ nhơn công

Trích lục tờ nghị-định của quan Toàn-quyền Đông-dương ngày 25 tháng mười tây năm 1927, về nhơn công canh nông bổn quốc và ngoại quốc Phương Đông

(Tiếp theo)

VII

Lương thực và vận tải

ĐIỀU THỨ 50 (*Tiếp theo*)

Cá tươi	400 —
Rau tươi	300 —
Rau, cải, muối	150 —
Muối	20 —
Chè (trà)	5 —
Mỡ	20 —
Nước mắm hay là tương	15 —

Như con nít dưới 14 tuổi thì tiền lãnh phần nửa phần thực như trên nầy.

Con nít mới đẻ dưới 18 tháng mà mẹ nó không cho thì lãnh hai ngày một hộp sữa nặng 400 Grs.

Chủ sở phải rảng mà phát cho dân đồ tươi phần nhiều. Phần thực phải có đồ ăn tử tế, tốt và phát mỗi ngày.

ĐIỀU THỨ 51

Tờ giao kết cùng nhơn công ngoại quốc thì phải định chịu phát trọn phần cho người ta luôn.

ĐIỀU THỨ 52

Trong tờ giao kết có định nuôi cơm cùng không cũng vậy, hễ dân làm mà có đau nằm nhà thương tại sở hay là nằm nhà thương nào mà cũng về sở đó cai quản thì chủ sở phải chịu nuôi trọn bữa cơm mà nấu rồi cho dân bịnh ăn theo điều thứ 50 đã định trừ ra khi nào tự cái bịnh của dân đau phải cữ mà ăn theoch riêng cả.

Như dân đau nằm nhà thương Nhà-nước thì dân đặng nuôi cơm lệ nhà thương, đặng săn sóc thang thuốc điều dưỡng, tiền sở phí thì chủ chiếu và trả liền cho Nhà-nước theo điều thứ 81 định.

Nếu người làm công đau một mình mà có con trẻ 1 ổi dưới 15 lại sở, thì chủ sở phải nuôi cơm chúng nó theo điều thứ 50 đã định cho tới người làm lành mạnh rồi sẽ thôi.

ĐIỀU THỨ 53

Trong tờ giao kết của nhơn công thì phải định tiền công rồi cho thêm mỗi người mỗi ngày là 700 Grs. gạo (chưa nấu).

ĐIỀU THỨ 54

Như sở ở nhằm mấy chỗ không có vật thực nhiều thì chủ sở phải tự mở tiệm lấy hay là cho người khác mở tiệm trong sở mà trữ đồ vật thực mà cần dùng cho đủ đặng bán cho dân mà giá không đặng mắt hơn giá tại tỉnh.

Những vật thực và vật dụng thì phải bán tiền mặt, cấm không cho bán chịu. Giá hàng hóa phải đăng lên bản bảng chữ Pháp và chữ của dân công trong tiệm và ngoài tiệm.

ĐIỀU THỨ 55

Hễ khi nào sự buôn bán trong sở và gần bên sở đã đặng thường, thì quan Thống-Đốc Namkỳ cho phép chủ sở khỏi lập tiệm và vận tải cho dân.

. . . . . .

ĐIỀU THỨ 65

Chủ sở phải chịu nhà cửa cho dân công và gia quyến ở không được thâu tiền. Nhà cửa phải cho sạch sẽ tử tế, theo phép vệ sanh. Dân mà có gia quyến thì ở trại riêng và mỗi gia quyến một căn.

Dân công phải quét tước cho dân sạch, chỗ bếp và sân cho sạch sẽ. Trại thì phải có chỗ ngủ cao khỏi mặt đất ít nữa là 5 tấc. Phải sắm trại trước mà rước dân và gia quyến tới ở.

ĐIỀU THỨ 66

Sở nào mà có dân có tờ giao kết và dân không có tờ giao kết làm mà không phải dân một nước với nhau, thì chủ sở phải cất trại cho họ ở riêng.

Hễ khi sở canh nông nào đã khai phá vừa rồi và công chuyện sắp đặt vừa xong, còn trong các sở kỹ nghệ và các mỏ hễ khi nào có thể lập được thì nên nhóm dân lại lập làng rồi cho họ sự tự do mà tự ăn ăn ở nhà như là họ ở tại bản xứ của họ vậy. Rồi chủ sở cho mỗi tên dân có gia quyến như vậy một miếng đất mà lập vườn.

(Còn nữa)

CHÁNH TRỰC LƯỢC DỊCH

VĂN PHÒNG BIỆN LUẬT

Me Trần-văn-Liễu

LUẬT-KHOA TẤN SĨ

cử hành luật đại học tốt nghiệp

Trước khi kiện thưa, cũng có việc chi rắc rối về lẽ luật, xin chư quí vị đến phòng văn của tôi bàn luận, cùng là viết thơ cho tôi, thuật công việc rành rẽ, tôi sẽ phân giải rõ ràng về luật lệ và mọi việc về *đơn từ kiện cáo*.

Bữa thứ hai và thứ năm, buổi sớm mai, *không ăn tiền*.

TRẦN-VĂN LIỄU.

128, rue d'Espagne — Saigon.

(gần bến chợ mới).

Lại xảy thêm một vụ đổ máu ở đường d'Espagne nữa

Hai tên Băn-ga-li đâm chết người một nước của nó sau Chợ-mới

Cái án mạng ở đường Charner ra vẫn chưa xong, nay lại đ n một cái án mạng nữa mới xảy ra tại đường d'Espagne, sau chợ mới.

Chính giờ sáng chúa nhựt vừa rồi, trước cửa hãng bán đồ phụ tùng xe hơi hiệu «Comptoirs Industriels» mới xảy ra một vụ ẩu đả rất kịch liệt; mà chuyện nầy chẳng phải là người Annam, ấy là bọn chà Bengali gặt cửa.

Chẳng rõ vì oán hận cách nào mà hai tên kia đâm bạn đồng-ban nó cho đến chết.

Tên Băn-ga-li bị giết, đang đợp xe máy đến đầu đường Viénot lên gặp hai kẻ nghịch đón đường chận hỏi. Ban đầu cải lẫy, sau rồi đánh đập bằng gậy của chúng nó cầm tay; trong hai người đánh một còn chưa vừa lòng, lại rút dao trong túi ra đâm cho chết mới dã nư giận.

Nhằm buổi chợ đông, thiên hạ tưu coi chật nức, làm cho giấy phố sau cầu tiêu chợ ngăn đường qua lại. Ai thấy máu mủ cũng rờn ốc ghê mình tối tăm mày mặt.

Vừa gầy gỗ, vừa đâm chém nhau, không trên 5 phút đồng hồ tên Băn-ga-li có thế kia tắt hơi trong giây lác.

Lính tuần-thành liền thổi tu hít kêu lính gát đầu kia chạy đến phụ lực: bắt hai đứa sát nhơn dữ tợn.

Tuấy của tên bị giết chở trên một cái xe kéo, mình mặt quần áo trắng mà máu đỏ, dường như nhuộm sắc hồng, ai thấy cũng không dám ngó. Hai tên Băn-ga-li sát nhơn kia mình mẩy cũng vinh đầy máu mà, xem gương mặt coi bộ dữ dằn chẳng có chút ăn năn sợ sệt.

Lính tuần thành liền đem thấy tên bị đâm lại nhà thương thí, còn hai đứa giết người thì dẫn ngay về bót quận t ứ nhì để tra hỏi.

Ôi! biết bao giờ nhơn loại mới được hòa bình, mà ta hết nghe thấy nhiều cái án mạng gớm ghê xảy ra hằng bữa?

Vụ Charner xử chưa xong, nay thêm vụ d'Espagne nữa, làm cho quan tòa không một chút nào được rảnh.

. . .

Chúng tôi viết bài thuật vụ hai anh em tên băn-ga-li Khan Duran Shasuval và Jumakhan giết bạn đồng hương của chúng nó là Ajab Khan sau chợ mới rồi thì chúng tôi được hay liền sự tích của vụ ấy. Nên vội vàng tiếp luôn cho quí độc giả tường tận.

Vả lại ba tên băn-ga-li nầy bấy lâu cũng là bạn cố giao, cố kết, mà lại cũng có chút tình bà con xa xa nữa.

Bất bình vì tên Ajab Khan làm chứng trong một vụ kia làm cho một người anh em của hai đứa sát nhơn hôm nay bị tòa trị tội.

Chẳng-tỏ tên băn-ga-li vô phước nầy làm chứng ngay gian thế nào, mà hai anh em Khan Duran Shasuval và Jumakhan oan ức lắm, nên quyết thừa dịp giết chết kẻ nghịch mới vừa lòng cho.

Đã lâu rồi chúng nó cũng lắm khi gây gỗ. Chiều thứ bảy trước ngày xanh vụ đổ máu, thì chúng nó cũng còn cãi lẫy nhau một chuyến rất là kịch liệt, gần xanh đại sự nhưng liệu thế khó ra tay, nên hăm đợi khi khác thừa cơ rửa hận.

Nhưng sáng bữa sau, mới vừa gặp kẻ thù, chúng nó không thể dằn lòng bèn ra tay hạ sát.

Chúng nó giết người rồi, đầu đuôi khai rõ. Tên Khan Duran, gát cửa cho hãng Denis Frères, chịu mình có đập chết, và em nó là Jumakhan, gát hãng S. C. A. M. A. lấy dao đâm tiếp tên Ajab Khan.

Hai anh em nó khai rằng, lấy làm vui lòng mà chịu chết chém, vì đã rửa hận xong rồi.

Hiện thì kẻ sát nhơn bị giam nơi khám đường để chờ ngày lên án.

Q. T.

TIỂU-THUYẾT

Của ông Hồ-biểu Chánh

Ngọn cỏ gió đùa

Quyển thứ nhứt

Đau đớn phận hèn

đã xuất bản Giá... 0 p. 45

Có bán tại nhà in Nguyễn Khắc 102, Rue La Grandière.

Tin trong nước

SAIGON

Hai cái xe hơi đụng nhau tại đường Le Myre de Vilers

Sớm mai thứ hai, lối 7 giờ rưỡi, một cái xe hơi nhà số C. 7 907 của hãng vàng và một cái Camion C. 4113 của hãng Charner đụng nhau rất dữ-dội.

Hai cái xe ấy chạy nghịch nhau, cũng vì sự lạc tay bánh một chút của một tên «sốp-phơ» trong hai xe ấy mà sanh ra việc đụng chạm không thể tránh kịp.

Nhưng may, chẳng có rủi ro đến mạng người. Hai xe ấy hư hao cũng bộn.

. . .

Muốn đi du lịch chăng?

Linh tuần cảnh sở thương-khẩu mới xét bắt được tên Mahomed Saleh trốn dưới chiếc tàu *André Lebon*

Tên ấy đã bị giải qua tòa, vì tội không giấy thông hành, nay đã bị xử hai tháng tù không treo.

. . .

Rủi vì bổn phận
Hai tên cu-li làm ở trên cao bị té trọng bịnh

Sớm mai thứ hai, hai tên cu-li làm ở hàng xáng trèo lên một cái giàng trò rất cao nhưng không cẩn thận làm việc nơi nguy hiểm. Chúng nó trừng dồn với nhau cách nào mà có một tên phải trật chơn té xuống, đang cơn quính nó vở luôn bạn nó đặng gượng lại. Nhưng chẳng may cả hai đều rơi xuống đất.

Tên nhỏ hơn hết là Khoan, 18 tuổi bị té trên một đống vàng, đỡ dậy xong rồi, thì thấy nó bị gãy hai cái xương sườn. Còn tên kia thì bị sứt mũi.

. . .

Thưa kiện thường ngày

Ông Phó quản lý nhà giây thép Saigon, thưa kẻ lạ mặt ăn cắp một cái xe máy hiệu «De Dion Bouton» đáng 50 p.

. . .

Dương-thị-Tư, 52 tuổi buôn bán hàng lụa, nhà số 101 đường Bourdais, thưa tên Boi, lối 22 tuổi, ăn cắp 15 đồng.

. . .

Nguyễn-thị-Diệu, 36 tuổi, ở bối nhà ở đường hẻm d'Arras, thưa kẻ lạ mặt, ăn cắp 2 cái quần và một cái áo dài, đã thấy đáng 10p.

. . .

Lê-thị-Lý 30 tuổi, vô nghiệp nghệ, nhà số 51, đường Legrand de la Liraye, thưa mấy đứa ở; Phạm-văn-Tạt, 25 tuổi và Thị-Như, 19 tuổi, ăn cắp nhiều áo quần đáng 7p, với một số bạc 11p.

. . .

Trần-văn Cang 34 tuổi, thợ chụp hình nhà số 282 đường Paul Blanchy, thưa kẻ lạ mặt, ăn cắp một cái rương đựng các áo quần và vật dụng đáng 97 p.

. . .

Ng-văn-Thọ 23 tuổi, thợ cúp tóc, nhà ở đường Long-kiển sang đoạt của bà Huỳnh-thị-Phong, 70 p. chủ tiệm cúp ở đường Đỗ-hữu-Vị, số 33.

. . .

Ng văn-Xê, kêu là Võ-văn-Thiết cũng kêu là Tr-v-Luông, lại cũng còn một tên nữa là Kết 22 tuổi, vô nghiệp nghệ, vô gia cư, bị buộc về tội 1° Ăn cắp một cái xe máy, của tên Trần-v-Thêu, 2° Trốn tù.

. . .

Au-văn-Tỉnh, 33 tuổi, ở bối, nhà ở đường Eyriaud des Vergnes, ăn cắp một cái đồng hồ đáng 250p. của chủ nó.

. . .

Ng-văn-Còn, 17, nhà ở Giadinh, bị tội ăn cắp áo quần giá đáng 52l, của Đặng-thị-Dậu, bán quán tại Chợ mới Saigon.

. . .

Thầy M. giúp việc tại sở Đốc-lý Saigon, lãnh việc đi đòi tiền. Sang đoạt một số bạc là 1824p.

Tòa lên án xử 3 tháng tù, và 10 quan tiền vạ.

. . .

CHOLON

Rủi ro thiệt mạng

Ngô-nhựt-Xuân, 20 tuổi, dân Phước-kiến, ở số 119, đường Mytho, bị chết một cách thảm thiết (bỏ sọ)

Hiện giờ người ta còn đang mổ đường tra vấn.

Sau khi xem xét xong xuôi, thì liền cho phép chôn.

Cấp bằng và thuyên bổ

Chiếu theo nghị định của quan toàn quyền Đông-Dương đề ngày 11 Juin 1929:

Ông Lê văn-Biên lương y hậu bổ, được nhập ngạch lương y thiệt thọ hạng năm, đặng tính kể luôn công nghiệp cũ, từ ngày 20 Février 1929, là ngày của ông mãng năm thứ hai để học tập.

. . .

Chiếu theo nghị định của quan Toàn quyền Đông-Dương đề ngày 10 Juin 1929:

Trong đều lệ thứ 8, tuân theo chỉ dụ đề ngày 5 Décembre 1928, nói về việc chỉnh đốn trong ngạch quí thầy châm lo việc nhắc bài vở và những thầy châm lo việc coi chừng đời trong ty giáo huấn Đông-dương thêm cho đủ như sau nầy:

Đều lệ thứ 8 — Các người châm lo về việc xem sóc học sanh đều tuyển chọn những người có cấp bằng trung đẳng, cùng là cấp bằng giáo huấn thượng đẳng sơ học.

. . .

Chiếu theo chỉ dụ của quan Thống-đốc Nam-kỳ, đề ngày 17 Juin 1929.

Thầy thơ ng phán ngoại ngạch Trần-tôn-Chánh, giúp việc tại Vĩnh long, theo đơn của thầy xin, được bổ đi tùng sự trên nhà thương trị bịnh điên ở Biênhoa, để thế cho thầy Nguyễn-văn Bửu đổi đi chỗ khác.

. . .

Thầy Trần-văn-Khải, thơ ký nhì hạng đang tùng sự tại dinh quan Hiệp-lý (phòng nghị-viện quân hạt) được bổ, theo đơn thầy xin để tùng quyền quan tham biện chánh chủ tỉnh hạt Vĩnh long để thế thầy phán Trần-tôn-Chánh đổi đi chỗ khác.

. . .

Thầy Nguyễn-văn-Bửu, thơ ký hạng tư, đang tùng sự tại nhà thương điên Biênhoa, nay giao về cho quan quản lý phòng văn dinh thượng để tùng quyền viên thơ ký coi về sổ bộ nơi phòng nghị viện quân hạt, để thế thầy Trần-văn-Khải, bổ đi nơi khác.

. . .

Thầy Lê quan-Nhơn, thông phán hạng ba ngạch soái phủ, theo đơn thầy xin, được tại ngoại một năm, kể từ ngày 17 juin 1929.

. . .

Ông Lê-văn-Phan, bào tử sư hạng ba Đông-pháp đang để ngoại ngạch, theo đơn xin, nghỉ thêm một lần thứ ba nữa, cũng là lần chót, trong hạng một năm, kể từ ngày 19 Juin 1929.

(Còn nữa)

Chiếc tàu chiến «Waldeck-Rousseau» đã tới Saigon

Hôm chiều thứ bảy, lối 3 giờ rưỡi, chiếc tàu chiến *Waldeck Rousseau* đã vào cập bến Saigon. Khi tàu vừa tới ngan trại linh thủy thì khởi trỗi bản «Madelon» gọi chào thành Saigon lúc mới đến.

Chuyến tàu binh tới hôm nay thấy ít người đi xem như mấy lần trước. Làm cho tốp lính ở cầu tàu khỏi nhọc công canh gát.

Lúc ấy, có cái máy bay thử nhì sơn đỏ của công-ty máy bay Lanpsa bay quần trên chiếc *Waldeck Rousseau* trong lúc tàu đang thả neo. Đến xế chiều cập bến, lại có cái máy bay dưới tàu cũng bay bổng lên không nữa.

Tàu cập cầu đâu đó xong xuôi, thì có M. Nouailhetas, quan đầu phòng phủ thống đốc Namkỳ, quan ba thủy Bonelli, v. v. xuống tàu để chào mừng quan thủy sư Mouget.

Chiếc chiến hạm «*Waldeck-Rousseau*» nầy bề dài đo được 159 thước, bề ngan 21m. 36, bề sâu xuống nước được 8m. 40, và chở được 14 000 tấn.

Có cả thảy 3 giàn máy, sức mạnh 37. 000 mã lực, chạy mau, tính ra 24 gút mỗi một giờ.

Có đến 14 khẩu súng đại bác 194m/m., sáu khẩu súng 65m/m và 2 khẩu đề hạ tàu lặn.

Quan viên lớn nhỏ dưới tàu là 23 vị, và 890 thủy-thủ.

Chiếc tàu nầy đóng hồi năm 1908 tính ra được 21 năm rồi, nhưng xem coi cũng vẫn còn tốt lắm;

Nghe đâu chiếc «*Waldeck-Rousseau*» qua chuyến nầy để đi tuần thế cho chiếc «Jules Michelet» mà tự thuở nay người ở trong châu thành Saigon ta, ai ai cũng được biết.

Tàu «*Waldeck-Rousseau*» đậu lại đây một tháng đặng sửa máy móc lại, rồi chạy qua Trung-quốc.

ĐOẠN THIÊN TIỂU THUYẾT

Gương bể lại lành

Trời tối đen như mực, gió thổi vùn vụt, xe chạy từ từ độ 35 cây số 1 giờ, chạy từ chợ bến xuống đường Long-Hải. Ấy là xe của thầy Ái-Nhơn nghiệp-chủ ở Biênhoa đi Long-Hải hứng gió với vợ là Tố-Nga. Khi tới Đà-giang xe đương chạy liền ngừng. Ái-Nhơn trên xe lật đật bước xuống lại gần sốp phơ mà hỏi rằng: «Máy móc có hư chỗ nào chăng, mà em lại ngừng xe chỗ rừng hoang, đường vắn như vầy, và lại giông to gió lớn, trời sắp mưa to, thiệt là nguy khổ cho chúng ta.

— Thưa thầy xe không có hư chỗ nào hết.

— Vậy em ngừng lại đặng làm gì?

— Dạ tuy trời tối, song nhờ đèn pha sáng, tôi thấy người đi trước kia nghe bóp kèn không tránh, lại té xuống giữa đường nếu xe lướt tới 1 chút nữa thì ắt nguy hại cho tánh mạng người ấy.

— Đâu mà, thôi em cho xe xít lại gần coi.

Khi xe tới nơi, Ái-nhơn và sốp-phơ bước xuống lại gần thấy 1 người đàn-bà đầu tóc tối mù, áo quần xơ xác mà ướt mem, té sấp xuống rầm không cựa quậy. Ái-Nhơn kinh-hồn lật đật bảo sốp-phơ ở đây. Sốp-phơ là người can đảm lại có dạ thương người, chẳng nệ vì người vô phước kia quần áo ướt mem mà bùn lấm, vội vả bồng xốc dậy thì thấy người đàn-bà bị tổ chạm nhằm đá vỡ trán, máu chảy ướt mặt. Tố-Nga rủ tánh nhát, thấy vậy lo dẫu ra hối chồng rằng: «Mình ơi! Ai đó? Sao vậy?

— Cha tội nghiệp quá, người đàn bà nầy đương đi giữa đường sao bỗng nhiên lại té xuống vỡ trán, vì chảy máu nhiều nên đã bất tỉnh.

— Khổ quá, ở đây không nhà cửa ai làm sao mà cứu cấp, thôi mình cũng nên làm phước chở về nhà thương Saria thử coi.

Ái-nhơn biểu sốp-phơ bồng người đàn-bà lên để phía trước còn thầy ra ngồi ngoài sau với vợ, kế xe quay đầu trở về Baria.

Xe tới nhà thương, Ái-Nhơn phụ với sốp-phơ đở người đàn-bà vô để nhờ quan thầy cứu cấp. Tố-Nga cũng nối gót theo sau. Khi quan thầy rửa rái vít tích xong Tố-Nga lại gần xem thấy 1 người thiếu phụ lối 20 ngoài tuổi, tuy gương mặt xanh xao song coi dễ đạm lắm. Cô ta nhìn kỹ rồi la lên rằng: «Trời ôi! Chị hai Trinh đây mà! — Ủa! Vậy sao mình?

Vừa băn bó xong, thì cô Trinh vừa tỉnh giấc, mở mắt ngó lão liên. Tố Nga vội vả lại gần nắm tay thăm hỏi song nàng cứ trơ mắt nhìn không nói năng chi cả. Quan-thầy kêu Ái-Nhơn mà rằng: «Vít nầy không sao, băn bó trong mươi bữa thì lành, song tôi coi cô nầy mắc bịnh cuồng trí, cặp mắt cô rất khác thường và mình mẩy cô nóng hầm dường lửa đốt. Tố-Nga day lại nói với chồng rằng: «Tình cờ gặp người mắc nạn ta đâu nỡ làm lơ, huống chi chị Hai đây là bạn thiết của em, vậy xin mình có làm ơn thì làm ơn cho trót đem chị về nhà, em rảng săn sóc thử coi chị có hết điên chăng?

— Mình tính như vậy rất phải, tôi sẵn lòng lắm.

— Á-Nhơn tỏ lời cám tạ quan thầy và xin kiếu từ, còn Tố-Nga diễn dắt cô hai Trinh rã xe hối sốp-phơ mở máy cho xe chạy về Biênhòa.

(Còn nữa)

LIÊN-HOA.

M. Francois Sự

Chủ tiệm hột xoàn ở 68 Bd Bonard Saigon mới cho hay tiệm ông mới lại nhiều lots hột xoàn, kỳ nầy hột lại càng tốt hơn, ông tính giá nới lắm.

M. François Sự cũng cho quí khách đặng hay nhà mát của ông cất ở Long-hải để cho mướn nay hoàn thành nhà kiểu tốt đẹp chỗ khoản khoát, nhứt là đồ dọn mới tinh sạch sẽ lắm.

Đèn essence TITOLANDI phải dùng essence SHELL thùng vuông hay là essence AVIATION dầu thiệt tốt đốt sáng và không hư đèn. Đừng mua dầu thùng tròn và dầu bơm theo mé đường nhiều khi có cạn và lộn nước dầu lửa.

Đèn đốt thường không hư, đèn cho mượn mau hư vì bởi dèkhô dầu. Lục-tỉnh dầu đâu cũng có trữ bán. Vậy ai xin hỏi đồ phụ tùng thay đổi và giấy in dạy cách sửa đèn để làm.

N. B. — Nhớ mua nguyên thùng vuông hiệu dầu essence SHELL hay là AVIATION chiết ra ve có lợi và dầu tốt không hư đèn. « Dầu essence máy bay hiệu AVIATION tốt hơn hết ». Đèn essence châm dầu rồi để 15 phút đồng hồ cho thấm tim rồi đốt.

NGUYỄN-VIỆT-THANH.
VINHLONG
Đại-lý cho hãng TITOLANDI, Paris.

Agence d'Affaires de l'Ouest

Hồ-văn-Lang Directeur

9, Quai du Marché — SOCTRANG

Cho vay thè ruộng

Vị nào muốn cố ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v. v. mà vay bạc, xin viết thơ cho tôi mà thương nghị.

Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm. (Nghĩa là như góp tiêu vậy) Lời tính một phân mà thôi; còn các sở tồn người vay phải chịu.

Tôi cũng mua giùm bay là bán giùm, ruộng, vườn, nhà, phố, v. v. nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn luôn. Hễ viết thơ cho tôi thì được mãn nguyện.

Tại *GARAGE HOVAN SADEC* có làm hàng rào sắt, sườn nhà sắt lợp thiếc. Đóng Canot sửa máy đèn điện cho nhà riêng, sửa bình hơi accumulateur). Sửa các thứ máy, máy cày đủ hiệu.

Sơn xe hơi tuyệt diệu (sơn màu khéo lắm).

Thợ thiện nghệ — Giá rẻ — Làm mau

Hai-chữ « bằng-lòng »

Hai chữ bằng lòng ai lại không muốn nếu ở đời mỗi việc đều được bằng lòng thì thiệt tưởng người ta ở trên cõi tạm nầy không còn có gì vui sướng hơn nữa.

Hai chữ BẰNG-LÒNG có dễ được không? Thưa không khó, khó hay dễ cũng tại nơi mình khó ghé chịu chọn lựa có thôi, nếu mỗi việc mình đều lưu tâm chọn lựa thì hai chữ bằng lòng kia có thể được luôn luôn vậy. Tỷ như mình có tiền muốn cất nhà, mình tìm kiếm cho được người chuyên môn về nghề kiến trúc mà tin cậy thì làm gì mà chẳng vừa lòng, mình có tiền đi đặt may quần áo mình lưu tâm kén chọn cho được anh thợ rành nghề thạo việc mà đặt may thì làm gì mà chẳng được bằng lòng, đó là cái lẽ khó lòng hay dễ đều tại nơi mình đó vậy.

Hãy giờ quí ông quí thầy có muốn thử quả vậy không? Về việc lớn lao thì đây không bàn đến, vả cũng không phải là mục đích bài nầy, song về việc giao dịch hằng ngày, nếu quí ông quí thầy muốn được bằng lòng thì tôi điểm chỉ: quí ông quí thầy hãy soạn coi những quần áo lanne, nỉ cũ của quí ông quí thầy xem cái nào bị đơ ố, bị lủng rách và xem coi quần áo con phải may thêm những món gì, rồi quí thầy hãy đi thẳng tới tiệm « *The Modern Tailor Tien-Duệ* », số 37 đường Đỗ-hữu-Vị Saigon mà mướn mấy tên tại đó đặt may thêm rồi quí ông quí thầy sẽ được 3 điều bằng lòng, trước hết quí ông quí thầy sẽ được bằng lòng về cách tiếp đãi hạt thiếp của đông nhơn trong tiệm, hai là quí ông quí thầy sẽ bằng lòng là thấy những đồ lanne, nỉ cũ của mình đưa đó cắt đơ ố bỏ đi được sạch sẽ thẳng thơm cắt ủng rách thì thành liền tự ai biết được, điều thứ ba là quí ông quí thầy sẽ bằng lòng hơn hết là đặt may được những bộ đồ nó vừa vặn đúng đắn, vai áo thì phẳng lỳ, cổ áo thì ôm sát, thân quần thì vừa sít, ly quần thì thẳng vo, jao jiam cho quí ông quí thầy được bằng lòng mãi mãi. Mỗi khi bận đến nó đứng soi gương (kiếng) tự thấy mình thêm lịch thêm xinh, thơ thới dễ chịu, nó không xúng xính bận bịu như bận những bộ đồ khác, chừng đó quí ông quí thầy sẽ công nhận rằng: *tiệm « Tiên-Duệ » sửa sang lại thiệt đáng đồng tiền, đặt may đồ tại tiệm « Tiên-Duệ » thật đáng đồng tiền*, thật vừa lòng . . . . . thật bằng lòng

VẠN-QUỐC

TIẾT-KIỆM-HỘI

(Vạn-quốc trừ súc Hội)

HỘI NẶC-DANH PHÁP ĐỂ HIỆP VỐN

Tư-bổn của hội 65.000 lượng (1/2 đồng rồi) 2.000.000 quan phật-lăng (1/4 đồng rồi)

Tiền dự trữ cuối năm 1928 là 28.740.285.97

QUẢN LÝ COI ĐỒNG PHÁP

25, đường Guynemer-Saigon, 25

-:- Téléphone, 671 -:-

Hồi vé Tiết-Kiệm lại

XỔ SỐ LẦN THỨ HAI MƯƠI

Ngày 28 Mai 1929:

Série N° 1228 được ra.

Vé Tiết Kiệm số 1278 thuộc về série 1228 được hồi theo như giá tư bổn mình đã mỗi vé:

Một ngàn đồng

Vé ấy của ông Gorsse

Thẩm-án Saigon

XỔ SỐ KỲ TỚI NHẰM NGÀY:

Thứ 6, 28 Juin 1929, 3 giờ chiều.

Tại phòng làm việc của hội

25 đường Guynemer, Saigon

Ai muốn lấy vé Tiết-Kiệm của hội lại tại mấy người Couriers nay là Agent của hội, hoặc đến phòng văn Quản-lý Đồng-Pháp số 25 đường Guynemer, Saigon.

Có một cuốn sổ cắt nghĩa rành gởi cho người nào hỏi.

F. Vân-ngọc-Cường

Entrepreneur — Fournisseur

Số 9 đường An-bình Cholon

Có trữ bán: đá, sỏi, sạn, cát và các món làm bằng ximăn

Ai muốn mua lúc nào cũng có, và chở đem tới chỗ lập tức.

Quốc-tế vấn-đề thảo-án

(*Tiếp theo*)

Bấy giờ nếu không có phía đông Nam Trung-huê hết sức duy trì để phản kháng sự xâm lược của Nhựt-bổn, thì sanh mạng nước Trung-huê chắc bị chôn lấp ở dưới cây gậy sắt của Nhựt-bổn rồi!

4· Nhựt-bổn đối với hội nghị hòa ở Ba-lê.

Nhựt-bổn xâm lược một mình ở đất Trung-huê, để khỏi thấy nhơn cuộc Âu-chiến, thì khi Âu-chiến liễu kết, cách xâm lược một mình ấy cũng định chỉ ngay, ấy là cái lý luận và lẽ thế tất nhiên như vậy. Cho nên đến tháng 11 năm Dân-quốc thứ 7, (1918) nhơn khi Âu-chiến xong rồi, cuộc hòa hội Ba lê toan mở, bấy giờ nhơn dân Trung-huê đều cho cái cơ hội ấy có thể đổi nguy làm yên được. Khi ấy bọn nhơn dân có trí thức, có huyết khí trong nước đều để mắt trông vô hội hòa Ba-lê cả, nhứt là để mắt trông ở sự hành động của bọn sứ đoàn Trung-huê ở hội hòa Ba-lê nữa.

Trung-huê yêu cầu ở hội hòa Ba lê những gì?

1· Lấy tư cách một nước thắng chiến, chủ trương thâu hồi các quyền lợi của nước Đức ở tỉnh Sơn-đông và thâu hồi tô địa Quảng-châu-loan. Tiếng tuy là nói đối với nước Đức, thật là đối với Nhựt-bổn vậy. Cho nên bày rõ cái sự thật Nhựt-bổn phá loại cuộc trung lập của Trung-huê và sự hành động ngang trái của Nhựt bổn ở đường sắp Giao-Tế, cho đến 21 điều khoản, Nhựt-bổn cưỡng bức Trung-huê quá lẽ, cầu cho các nước động lòng, mà biểu đồng tình cho.

2· Lấy công đạo chánh nghĩa làm căn cứ, nên chỉ đối với các nước, Trung-huê có kêu nài mấy điều là: Trừ bỏ phạm vi thế lực, triệt bỏ quân đội ngoại quốc, triệt bỏ sở bưu chánh và nhường cơ quan điện báo của ngoại quốc, triệt bỏ quyền lãnh-sự tài phán, rõ lại tô giới và quyền quan thuế tự do. Các việc ấy đều là quan hệ đến sự sống thác của nước Trung-huê, nay chỉ nói là kêu nài, thật đã thương thay! Và xem lời lẽ trong các giấy tờ rất là ôn hòa uyển chuyển, lại thật khá thương hơn nữa!

Hội hòa Ba lê đối với sự yêu cầu của Trung-huê quyết định thế nào?

1· Theo điều lệ 156 cho đến 158 trong hòa ước đối với nước Đức, có qui định rõ ràng: Nước Đức theo cái điều ước ký kết với Trung-huê ngày mồng 6 tháng 3 năm 1898 và những quyền lợi ở tỉnh Sơn-tông sau bị Nhựt-bổn cướp mất. Lại những động sản của nước Đức ở Giao-châu-loan, và những lợi quyền trực tiếp gián tiếp của Đức ở xứ ấy, hạn trong ba tháng đều giao lại cho Nhựt-bổn.

2· Lấy danh nghĩa làm nghị trưởng hội hòa là ông thủ tướng nước Pháp Clémenceau đối với sự yêu cầu của Trung-huê, có gởi cho sứ đoàn Trung-huê một bức thơ rằng « Bổn hội nghị xin thừa nhận cái vấn đề trọng yếu ấy, song không có thể thừa nhận trong quyền hạn hội nghị hòa bình được, xin đợi đến khi nào bộ bành-chánh hội liên-hợp-vạn-quốc có thể sắp đặt chức quyền, mới quyết định được, xin qui-quốc chú ý cho. »

Từ đây sắp lên, là kết quả của Trung-huê ở hòa-hội Ba-lê trong ngày tháng 5 năm Dân-quốc thứ 8 vậy.

Vì sao Trung-huê lại được những sự kết quả như thế?

Trong đó có nhiều nguyên nhơn.

(*còn nữa*)

Áo mưa!... Áo lạnh!!..

Mới lại hơn mấy ngàn cái

Áo mưa tốt thiệt tốt mà giá lại rẻ nữa.

Có kiểu áo cho đờn bà, cô-nhung.

NGUYỄN-VĂN-TRẬN.

96-98, Bd Bonnard — Saigon

Téléphone n° 178.

Hàng Lụa Annam

CỬA HÀNG DỆT

P. Lê-phát-Vinh

Quai de Belgique — Caukho

Téléphone n° 467

Lãnh, Nuiêu, Tussor hàng màu

Tốt, rẻ, màu chẳng khi nào phai.

HÀNG BÁNH QUẢC-NỮ

Số 98, đường Lagrandière

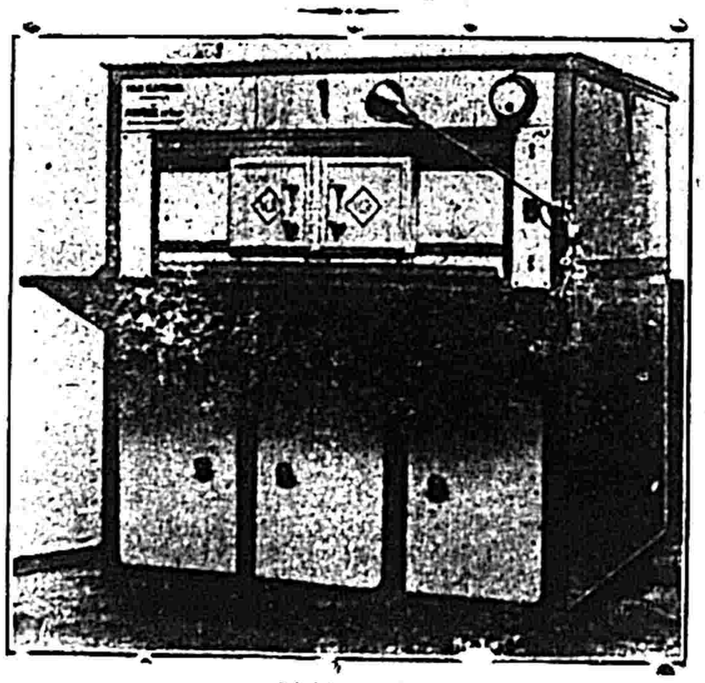

Lò bác quái

Lò hấp bánh bằng điện khí rất sạch sẽ vừa hấp mau và chín đều khỏi dính trở lại, bánh vô hộp kỷ lưỡng rồi hàng lại đặt vô lò một lần nữa, cho nóng khác nào bánh bên Tây, để lâu được, không mất hương vị.

Có sẵn thợ làm các thứ bánh ngọt và bánh mặn (Choux crèmes, petits fours pâtés etc.) ăn sáp thời, và bánh làm bá hỉ dùng trong tiệc trà, đám cưới hoặc tân quan, tân gia vân vân.

Cũng có thợ thiện nghệ bánh quay gà, vịt, ngỗng, heo con giọt v. vân.

Quí ông, quí bà muốn đãi khách hoặc nhân vụ, xin mua gà, vịt giọt vân vân, đem lại, trong vài ba giờ trở lại, thì ở sẵn đem về dùng, rất tiện cho quí khách, tiền công rất nhẹ, từ một cắt đến năm cắt.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG.

TAU TỚI

Ở Pháp về:

Chiếc Jalan, sẽ tới lối 23 Juin M. M.
Le Compiègne 21 id
Le Posthos 25 id
Le Comt. P. Lecocq 30 id

Ở Tàu về:

Chiếc L'Angers, sẽ tới lối 20 Juin M.M.

Ở Bắc về:

Chiếc Meinam sẽ tới lối 21 Juin M M
Claude Chappe 23 id
Le Cap St. Jaquen 28 C R.

TÀU CHẠY ĐI

Chạy qua Pháp:

Chiếc L'Amboise, chạy đi ngày 15 Juin 10 giờ sáng M. M.
Le Linoi, 16—8 C R.
L'Angers, 24 M.M.
Meinam, 24 id
Le Cap St. Jaques 1 Juillet C R.

Chạy ra Annam và Tonkin

Chiếc Compiègne, sẽ chạy lối 24-6 M.M.
Claude Chappe. 27 id

Chạy qua Tàu và Nhựt:

Chiếc Jalan, sẽ chạy lối 27 Juin MM.
Le Porthos 29 id

Chạy qua Tân-gia-Ba:

Chiếc Le G. C. Rome, chạy ngày 17 Juin, 12 giờ trưa M M

Giá bạc, giá lúa và gạo

Ngày 25 Juin 1929

GIÁ BẠC

Kho bạc Nhà nước	11	5
B. France et Inde	11	5
Banque de Saigon	11	45
Société Financière Française et coloniale	11	45
Chartered Bank	11	45
Hongkong et Shanghai Bank	11	45

GIÁ LÚA

	60 Kilos	100 Kilos
Nanhung	1 p 90	3 00
Long-xuyên	2 10	3 50
Bassac	1 05	2 00
Tonkin	2 15	3 55

GIÁ GẠO

	60 Kilos	100 Kilos
Cochinchine 1/2 brisure	2 p 100	3 33
» 2 brisures	2 00	3 33
» 3 brisures	1 90	3 16

Ai mà tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Ký chụp hình tráng men.
Đủ màu xanh, đỏ, vàng, đen,
Lại thêm nâu sắc chân lên không phai.
Và hình rọi lớn rất tài,
Giá giảm theo ý ai ai cũng vừa.
Hình kiểu thì gởi thơ đưa,
Dặn dò ý muốn cho vừa lòng mình.
Khi rồi gởi trả phân minh.
Do nhà giá thép lãnh hình giao ngân.
Hình rất tinh thần.

HÌNH TRÁNG MEN

6×9 đóng sau có kiến.	2$00	1$20
13×18.	3 50	2 50
18×24.	6 00	3 80

B. N. — Làm các màu thì thêm 30 o/o.

HÌNH BỘ LỚN

Cỡ 30×40 màu đen	5$00	7$00	8$50
màu nâu không phai	7 00	8 50	9 00
50×60 màu đen	9 00	12 00	15 00
màu nâu không phai	12 00	15 00	17 00
60×100 màu đen	17 00	21 00	25 00
màu nâu không phai	24 00	27 00	30 00

PHOTO KHÁNH-KÝ.
64, Boulevard Bonnard — SAIGON.

PHARMACIE NGUYEN-VAN-TRI

Pharmacie diplômée de l'Université Indochinoise

PLACE DE LA GARE MYTHO

MỘT THỬ THUỐC

TRỊ BỊNH THIÊN THỜI

RẤT THẦN HIỆU

Tại nhà thuốc NGUYỄN VĂN-TRI gần bên ga (gare) xe lửa Mytho, có bán thuốc Thiên-thời rất thần hiệu, đã cứu đặng nhiều người rồi.

Nhà nào rủi ro bị bịnh ấy hãy đến đó mà mua bất kỳ ngày giờ nào, ban đêm kêu cửa cũng đặng.

Còn ai nghèo thì cho không, chẳng tính tiền chi hết;

Vả thuốc nầy trị bịnh thời khí nhiều nơi, mười không sai một. Thế nên ngày 20 Mars 1923, có ông NGUYỄN-THỪA-GIÁ điền chủ ở Binh-phước (Tânan) viết thơ cho hay rằng: đã nhờ thuốc nầy mà cứu đặng 76 người.

Còn ông TRƯƠNG-VĂN-CỬU, Hương-cả ở Mỹ-thạnh-đông (Cailay-Myth) cũng gởi thơ tạ ơn rằng đã dùng 57 bình thuốc thời khí nầy mà cứu đặng 57 người vương chứng dữ ấy.

Trong đó có một người đàn bà vì gấp ăn cơm nên trúng đi trúng lại hai lần, lần sau nặng quá, tưởng chết, trong nhà dẫn sửa soạn lo việc tống táng, song cũng nhờ uống thêm thuốc nầy, mà nay đặng tồn tánh mạng.

Lại còn nhiều nơi có bịnh ấy lắt rắt, hễ uống đến thuốc nầy đều vô hại. Vậy xin bổ cáo ra đây, đặng cho biết mà dùng.

Ở xa viết thơ mua, sẽ gởi liền theo cách lãnh hóa giao ngân, mỗi ve giá là 0 p 50.

Còn nói gì: Trăng thực, Trăng thứ, Trăng hàn, dùng thuốc nầy, cũng thần hiệu hơn nữa.

Xin chớ lo ra, vì thuốc nầy đã cứu nhiều nhà rồi, phải có được tin mới hiệu, cứ dùng một mình nó thì đủ.

DÁM CAM ĐOAN

CÁCH DÙNG: Uống từ muỗng ăn canh, cách nhau chừng 10 phút cho đến khi hết la mửa. Phải theo DẦU CÙ-LÀ cho nóng, đừng để vọp bẻ. Phải cho uống nước ít ít. Phải nhịn đói, chừng mạnh cho uống nước cháo, rồi lần qua cháo đặc, chừng vài ngày thiệt mạnh mới được ăn ít cơm.

LỜI THÊM. — Tại tiệm tôi có trữ bán thuốc rượu nầy, ai nghèo thì tôi cho không, giờ nào kêu cửa cũng đặng, ban đêm xin nhận chuông.

Thuốc rượu nầy ông Nguyễn-văn-Trí đọc theo toa thuốc của tôi đã đăng trong các báo mà chỉ ra, dùng đủ hết mấy vị trong toa ấy lại có thêm ít vị thuốc Largua nên rất thần hiệu.

Kẻo mấy trời độc xin chớ bỏ qua, hãy đến mua hoặc xin thuốc, để sẵn trong nhà, phòng khi hữu sự, có sẵn mà dùng.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG.
98, rue Lagrandière
sau chợ mới Saigon.

HÃNG ĐÓNG TÀU HƠI

của **BÙI-QUANG-DẠI** (Rachgia)

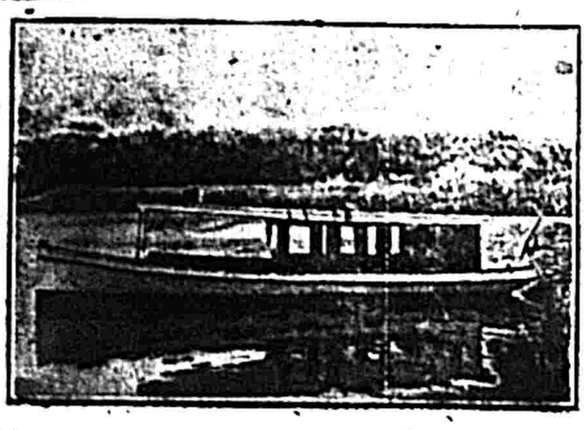

Hãng lập ra trên 20 năm, chuyên riêng nghề đóng tàu, hơi lớn nhỏ đủ kiểu. Tàu để đi chơi, đưa hành khách. Đò máy chạy bằng dầu lửa, dầu essence, và dầu cặn (mazout).

Đóng về bằng sắc trắng; bằng giá-tỷ, tùy ý quí ngài muốn. Kiểu rất đẹp, đặng, nhiệm ông ưng ý. Công việc làm kỹ lưỡng, không hề bê-trễ.

Xin Quí ngài chiếu cố, đến hãng một lần thì biết. Chúng tôi vui lòng tiếp rước. Hoặc viết thơ thương nghị.

Thơ để chỉ:
BÙI-QUANG-DẠI
Constructeur Rachgia (ville)

Mua gạo nhiều

Lời rao cho mấy vị chủ nhà máy ở Namkỳ.

Mấy ngài có lúa xay ra gạo trắng muốn bán ngay cho tôi hay là muốn hỏi giá cả cho khỏi lầm thì xin gởi thơ hay là đến nhà tôi mà thương nghị.

Lập nhà máy đã hơn 3 năm tôi biết rõ cách buôn bán lúa gạo và giao thiệp với nhiều hãng lớn ở Saigon.

Tôi muốn làm việc hữu ích cho quí ngài là mua giùm gạo theo giá chắc chắn, và chỉ giá giùm cho khỏi bị khách trú gạt. Quí ngài xây xong bỏ vào hẹp tôi cho lên tôi mua liền.

Ai muốn mua hạo, tôi có bán.

NGUYỄN BA PHƯƠNG
chủ nhà máy Duy-Thành
181, Quai des Jonques
Cholon.

Garage Tứ-Hữu

N° 80 rue Lagrand de la Liraye
DAKAO SAIGON
Téléphone N° 970

Hãng Tứ-Hữu sửa xe hơi đủ các thứ máy.

Lợp nhứt, máy nệm [illegible] Sửa xe đủ hạng, đóng thùng xe. Sửa đủ các phụ tùng.

Công việc làm mau và kỹ lưỡng. Giá rẻ. Có máy thiết kiểu.

Hãng lập trường dạy chauffeur và thợ máy. Lãnh sát đến thi lấy bằng cấp.

Xin đồng bào chiếu cố.

NGUYỄN-ĐÌNH-THI.
DƯƠNG-VĂN-NHƠN
và *Công-ty.*

Việt-Nam Ngân-Hàng

Công-ty hữu hạng vốn 250.0000 đồng bạc
54, Rue Pellerin -- SAIGON

Dây-thép nói số 768. Télégramme: *CHANTANA* Saigon.

— Nhận lãnh tiền gởi không hạn-kỳ kêu là « *Compte Courant de chèques* » bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền Langsa* sanh lời 4 phần trăm (4 %) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gởi có kỳ-hạn (TIẾT KIỆM) bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan *Langsa* sanh lời đặng 6 phần trăm (6 %) mỗi năm. Số nầy để cho người tiền tặng. Rủi ra khi mình [illegible] thì [illegible] cho bổn nhiều công nhận.

— Nhận lãnh tiền gởi có kỳ-hạn (TIẾT KIỆM) bằng *tiền Langsa* cho lời 6 phần trăm (6 %) mỗi năm nếu gởi mà muốn [illegible] hạng-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phần trăm (4 %) mỗi năm cũng như hạng kỳ vậy.

Mua bán ngân phiếu (chèque) và gởi tiền qua Đại Pháp theo tàu thơ hay là bằng dây thép.

Lãnh trả lục thường cho [illegible] Annam đường ra lục tỉnh Tây.

Cho vay ở ngoài quyền [illegible] nhà cửa.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh [illegible] để bảo chứng hiện tại tử.

— Công-ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG [illegible] Tổng-lý biết rõ về công việc nhà ngân-hàng hay [illegible].

Quí ông:

Hồ-văn-đình-Khiêm, *Phó hội* [illegible] *Banque de Hải-trường*,

Trần-trọng-Trạch, *Nguyên Chủ-bút* [illegible] *Hội-đồng Hương-chính* [illegible] *Chánh Hương-sư*,

Nguyễn-văn-Của, *Nguyên Chủ-nhiệm* [illegible] *Nguyên Phó Hội-trưởng*,

Nguyễn-tấn-Văn, *Nguyên Chủ-nhiệm* [illegible] *Quản-lý, Hành-sự*.

Tặng vua thuốc lậu

Xin giới thiệu thuốc Annam Tứ-ngọc Liên có đủ thứ thuốc trị bịnh người lớn trẻ con, hay nổi tiếng, hay nhứt là thuốc lậu, thêm là dễ uống bịnh nặng thế nào và bao lâu dùng mạnh gân mọc, sanh con mạnh mẽ, thiên hạ hoan-nghinh lắm và tặng cho là ÔNG VUA THUỐC LẬU. Thuốc lậu a phiện hay là lắm, trước bỏ rồi hút uống thuốc rồi hút như lệ thường, cai độ 3 phiện mau tan lắm thấy người a phiện không muốn hút nữa, 5 ngày thì thuốc gượt được không có sự phật gì hết vì hồi uống thuốc mà không cấm hút [illegible] mỗi ve 1 p. 00; Thuốc lậu 1 p. 00 à 1 p. 50 tiêm-la 2 p. 00, gởi 0 p. 10 [illegible]. Lấy catalogue.

Thơ để cho M. ĐINH-THANH-SONG
Pharmacien à CAI-NHUM (Poste).

Ai muốn vay bạc

Từ năm ngàn đến trăm ngàn đồng bạc, hoặc treo nhà, ruộng, đất hoặc cầy kỳ tên thì xin đi mới:

Ông NGUYỄN-KHẮC-THƯỜNG
Số 92 đường Boresse
Saigon.

Kiêm-Thai dit Hiêu-Quoi

168-170 Rue d'Ayot. Saigon
TÉLÉPHONE 420

Thợm Kiêm-Thai dit Hiêu-Quoi có bán đủ [illegible] phụ tùng xe [illegible] xe hơi, đồ bất kỳ, [illegible] Cho mượn đặt máy cùng hàm [illegible].

Lại cũng có [illegible] bổ sao sơn, làm mui, xe hơi [illegible]. Xin đồng [illegible] và [illegible] cho xe hơi [illegible] thử xe.

[illegible]

Muốn xe chạy mau, thì đã đành, mà trước phải chắc rằng xe có đủ phương-tiện chắc chắn đã

Như xe ấy, 14 ngàn vậy, vì nếu có thể mua thì nên mua xe ấy. Phải cẩn thận chỗ lắm, phải đòi cho được thứ xe có đủ chắc chắn, phương tiện. Hay như xe CITROEN 6 MAY mới rồi có sức mạnh lắm và tại [illegible] xe đang chạy chậm lối 8 cây số một giờ, mà nếu muốn cho mau hơn thì trong nhắm mắt thấy cũng 105 cây số, ngừng thì ngừng tức tốc, nhờ thắng [illegible] bánh. Tay lái rất [illegible] nhẹ nhàng, xây vòng [illegible].

Một một cái tánh tốt đã tỏ lòn cho xe mới, mạnh, mà xe CITROEN 6 MAY lại được cái máy tánh lối xây, lối lắp quyền như hai mươi lần chạy Đại thắng trên các lộ, và trong vòng đua Vậy mà nó lại [illegible] rất rẻ hơn là để mua đồng đúc. Xe CITROEN 6 MAY đó mà hành trình trên lộ, hay cho mà chạy thì mới đoán phân được, và nếu ít tiền thì cũng nên mua xe CITROEN nhỏ 4 MAY, tốt lịch đủ điều như xe lớn vậy.

Tư-bình-Đường—Bếntre

THIÊN THỜI THỔ TẢ TRẤP

Thuốc nầy thiệt « gia truyền » bí phương, kín nghiệm của tôi, dùng nước lạnh làm nước, chưng lấy mồ hôi, nước trắng mùi thơm cách rất mạnh mẽ chữa trị mấy người trúng bịnh « thiên thời dịch khí thổ tả » tứ chi huyết lãnh, vọp bẻ, đổ mồ hôi, khác nước uống các cường trúng thực mà tức, trúng hàng mà lạnh, trúng thử thấp mà đau bụng đi sông, trúng thương hàng như dầu nóng lạnh.

Thuốc dùng thuốc nầy hay lắm, mỗi lần uống một chén mắt trâu, nếu chưa hết uống thêm nữa, hoặc « có thai » hay là bịnh trái cũng khỏi; kỵ đầu bịnh thiên thời ấy có sự nguy cấp lắm, thời pha lộn với « Hồ dương cấp cứu » mà uống thời hết. Cử cơm ba bữa, phát uống nước cháo không.

Ve 90 grammes 12 ve	0 p. 50 3 00	Ve 120 grammes Ve 250 »	1 p. 20 1 40	Ve nửa litre Ve litre	2 p. 30 4 00

Lời cẩn — Lúc nầy trời độc, ai muốn mua, xin gởi thơ cho M. TƯ-BÌNH-ĐƯỜNG ở Bến tre, hoặc đến nhà tôi, người nghèo thì tôi cho không, người khá thì tôi lấy đủ tiền thuốc không ăn lời.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG
98, rue Lagrandière — Saigon

NAM-KỲ TAM-THANH-DƯỢC

TRỪ-TÊ, BỔ-HUYẾT, GIẢI-LAO

Hiệu Tạo-Nhơn-Dưỡng Hốc-môn

TỂ CẤP PHÓ NGUY TAM THANH DƯỢC

Có ba thứ thuốc hay đã giúp nhiều bịnh mạnh nên gọi là TAM-THANH DƯỢC

[illegible] THANH-HUYẾT [illegible] TAM-THANH [illegible] NHƠN-DƯỠNG. Hãy [illegible] thuốc nầy [illegible] được mạnh giá, giá mỗi hộp 1 p. 00. Ve nhỏ cho về nghỉ hè [illegible] tiền mà vương vấy [illegible], hộp 0 p. 50 viết thơ lên [illegible] sẽ gởi đến cho không.

NGUYỄN-HẢI-THỤC-SƠN.

2 SI-LAO BỔ-TẠNG-HOÀN, [illegible] bổ, an thần cho quí ông quí thầy quí học-sanh bổ phổi trợ hơi, làm việc [illegible] mệt mỏi, bổ-não giải tỉ, giá mỗi hộp 1 p. 00.

3 ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐẠI-HOÀN, quí cô, quí bà dùng bổ huyết điều kinh và trừ bạch đại hạ trợ xây xám, hết vàng nuột hết nhứt mỏi, dặng tư nhuận da thêm rất hay mỗi hộp giá 1 p. 00.

Bổn hiệu có chế LẠC-THỌ-HIỆP cho chồng [illegible] sau LẠC-GIAO nầu kỹ thượng hạng, có [illegible] dùng thêm, mua uống bổ, mỗi lượng giá 1 p. 00.

Thưa quí vị đồng bào 3 thứ thuốc nói trên đây, hoàn là tánh nhứt cầu lương phong vị bịnh chỉ. Thành quí cô, quí bà, dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường quí thể, thấy hình nghiệm chẳng hề sai.

Cách gởi: *Mua thuốc, thơ, Mandat thì đề:*

M. TRƯƠNG-MINH-Y Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG
N° 4, Rue de la Gare — HOCMON.

Quí ngài có mua ba thứ thuốc đây xin nhớ mua Mandat gởi trước, liền gởi về bổn hiệu: *Muốn đến bổn hiệu do ngay bến xe lửa đậu.*

Thành-Dược nước nhà đồng-bào huệ cố.

Bán thuốc không lấy tiền

AI GHIỀN THUỐC PHIỆN?

Mấy phương thuốc sau đây: đã mấy đời lưu-truyền ấn nhà Y-học có danh ở Hải-[illegible] chỉ ra; nên mỗi tháng đều tiếp được hơn cả trăm thơ gởi tới công nhận là TIÊN ĐƯỢC ở các tỉnh ai không tin viết thơ cho tôi hỏi, lời sẽ chỉ nhiều người có dùng rồi tại xứ cho quí ông hỏi thăm làm chắc. Nhứt là thuốc bỏ Á-phiện, mua một lần ưa về, về dùng 2-3 ve đầu thấy [illegible] tài xin gởi trả lại, tôi hoàn ý số bạc. Mỗi thứ làm ra hoàn uống rất dễ không công phạt, không hại trường sanh dục, khỏi cữ kiêng; mỗi thứ có tờ riêng chỉ cách uống rành rẽ lắm.

1 Thuốc bỏ á phiện đại tài, không hề phá chức nào, ăn ngon, ngủ khỏe, song mỗi ngày 1 lần, làm việc nhiều chớ hề mỏi mệt, bỏ ít tốn nhiều. Cứ tính hút mỗi ngày 1p.00 thì tốn 5 ve đủ bỏ. 1 ve 7o hoàn giá 1p.00. 2 Thuốc đàn bà đau *Bạch đới Xích đới* thật hay, trong 7 ngày dứt tuyệt, mà được kinh nguyệt đúng kỳ, lợi dưỡng sanh dục, trở nên xinh đẹp lạ thường, nặng 3-5 ve, 1 ve uống 3 ngày giá 1p.00. 3 Thuốc *hoàn lậu mã, lậu kê, lậu huyết*, lâu năm thành chi nặng 12 ve nhẹ 6 ve dứt tuyệt. 1 ngày uống 2 ve, 1 ve giá 0p.7o. 4 Thuốc *Dương mai Tiêm la* lâu ngày khắp cốt, lở hay là nhức mỏi cả mình, nặng 6-7 ve, nhẹ 3-4 ve, 1 ngày uống 1 ve giá 0p.7o. 5 Thuốc *Ho lao, Sưu huyết, Đàm, Suyễn* nặng nhẹ từ 6p.00 tới 12p.00 hết dứt.

Quí ông mua thuốc xin viết thư nói rõ căn bịnh, tôi gởi đến lập tức theo cách « *Lãnh hóa giao ngân* ».

Các xứ Nam-kỳ, Cao-man và Lào, Ai muốn lãnh bán hoặc hỏi thăm đều chi, xin gởi cò 5 sou tôi [illegible] lập tức.

Thơ và mandat đề như vậy

M. NGUYỄN-HÒA-LIÊN.
Pharmacie à Longxuyen (Ville)

Feuilleton du D. N. N. N° 5

Truyện GIÁ-DI

Dịch-giả: THẦN-VĂN

HỒI THỨ NĂM (*Tiếp theo*)

Nhơn dân và các nước chư hầu đều vỗ tay khen vua và Giả Đi. Ông Tôa, người những vợ và tên lính mỗi người 20 000 ngàn đồng vàng, còn Giả-Đi được vật quí.

Ngày ấy tại kinh đô thiên hạ vui chơi ồn ào, không có lần nào vui như vậy. Giả Đi nói thầm rằng: « Ta bấy giờ mới thật có phước ».

HỒI THỨ SÁU

Quan cận thần của vua tạ thế, nên vua cho Giả-Đi thế chức ấy. Từ xưa đến giờ chưa có ai còn trẻ mà làm đến bực đó. Ở Ba-bi-lôn ai nấy cũng đều vui lòng.

Giả-Đi vào lạy tạ ơn vua và hoàng-hậu rồi cũng cám ơn con kết: « Chim đẹp để ỏi, nhờ mầy tao mới khỏi chết, tao mới làm quan cận thần. Con chó của hoàng-hậu và con ngựa của vua làm hại tao chỉ còn mầy cứu tao. Vậy mới biết phần số ở đâu, nhưng mà ta sợ cho một cái điều phước hạnh lợi thường nầy phải mất đi chăng? »

Con kết vùng đáp rằng:

— Phải.

Tiếng « phải » của con kết làm cho Giả-Đi giựt mình, nhưng chàng nghĩ loại kết không phải là thầy tướng nên an lòng lo làm cho trọn phận sự.

Từ ngày Giả Đi lên làm quan thì lấy sự công bình, lấy luật lệ mà trị dân chớ không dùng thế thần mà hiếp chúng. Mỗi khi chàng ngồi xử một chuyện chi, nếu ai xét cho đúng, thì luật xử cho chàng không có xử. Nếu luật phạt nặng thì chàng châm chế, như luật thiếu thì chàng lại bày ra, cũng như luật Đồ Rách (Đồ Rách cũng như Tiểu-Hà đời Tây Hớn vậy).

Nhờ Giả-Đi mà các nước đều làm theo ý kiến nầy: « Thà là tha một người có tội hơn phạt một người vô tội ».

Có chú lái buôn ở Ba-bi-lôn chết lên An-độ. Người chia gia tài cho hai đứa con, hai phần đồng nhau, sau khi già đứa con gái. Người lại có để riêng cho ngàn đồng vàng cho đứa con nào mà người ta nói thương chú lái buôn nhiều hơn hết. Đứa con đầu lòng xúy cho cha một cái mả, đứa con trai thứ nhì lấy một phần gia tài của mình mà cho thêm đứa em gái. Ai cũng nói: « Đứa đầu lòng thương cha hơn, đứa con thứ nhì thương em gái hơn, vậy thì 30 ngàn đồng vàng phải về đứa con đầu lòng. »

Giả-Đi bèn cho mời hai anh em lại, mà kẻ trước người sau, chớ không cho đến một lượt. Chàng nói với đứa con đầu lòng rằng:

— Cha của chú chưa chết. Người đã lành bịnh và đã trở về Ba-bi-lôn.

— Tôi cám ơn trời phật, chuyện lỗi thời làm cho tôi xây cất mả tốn tiền mắc quá.

Giả Đi cũng kêu người em lại rồi cũng nói như vậy. Người em đáp rằng:

— Cám ơn trời phật. Tôi sẽ trả phần gia tài của tôi lại cho cha tôi nhưng tôi xin cha tôi để cái phần của tôi cho em gái tôi.

— Cha không có tra đồng nào hết. Tôi xét cha thương cha hơn anh, nên cho cha ba ngàn đồng vàng.

Một khi sau, có một người con gái thật ý yêu, hứa lời với hai chàng thiếu niên. Vài tháng sau nàng có thai. Hai chàng thiếu niên người nào cũng muốn cưới nàng. Nàng phân rằng:

— Tôi ưng chàng nào mà để đứa con trong bụng tôi.

Hai chàng, chàng nào cũng danh là của mình.

— Thôi bây giờ chàng nào sẽ dạy cho con tôi một cái nền đạo đức tốt, thì tôi ưng chàng đó.

Nàng sanh đặng một trai.

Hai chàng ai cũng muốn nuôi đứa nhỏ, kiện tới Giả-Đi. Giả-Đi kêu hai người lại rồi hỏi người thứ nhứt rằng:

— Chú sẽ dạy nó những điều gì?

— Tôi dạy nó văn-học, hóa-học, thiên-văn, địa-lý đủ hết.

Giả Đi day qua hỏi người thứ nhì:

Còn chú sẽ dạy nó điều chi?

— Tôi sẽ tập cho nó thành công binh và đăng mặt anh em bạn yêu thương.

Giả-Đi bèn xử như vầy: « Dầu chi là cha đứa nhỏ, hay là không phải, tôi cũng cho phép chú cưới nàng ấy làm vợ. »

Ngày nào cũng có đơn của dân kêu nài công hầu I-Rắt. Va có tánh kiêu-căn và ham vui, làm biếng. Va muốn cho ai nấy đều cung tụng ra vẻ không được nghịch ý va. Giả Đi tỉnh sửa tánh I-Rắt. Chàng gởi cho I-Rắt một thầy nhạc, mười hai con hát, với hai mươi bốn tay đờn, một người đầu bếp chánh, 6 người đầu bếp phụ và bốn quản hầu. Giả-Đi dặn mấy người nầy đừng rời I-Rắt.

Ngày đầu, I-Rắt vừa thức dậy thì thấy nhạc, con hát và tay đờn kéo vô, đờn hát trong hai giờ đồng hồ. Mỗi khắc, con hát đều lập lại câu nầy:

« Bao nhiêu điệu hạnh, oai [quyền,
« Như vầy mới đáng tôi hiền [ngày nay.
« Chúng tôi lời luận không sai,
« Công-hầu chức đặng thời thay lòng vàng.

— CÒN TIẾP —

Saigon.— Imp. NGUYỄN-KHAC, 102, Rue La Grandière.

Le Gérant: HỒ-VAN-NGUƠN